# Thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe

* **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chủ xe đăng nhập cổng dịch vụ công kê khai các thông tin vào Giấy khai đăng ký xe điện tử (theo mẫu số 01A/58) và nhận mã số thứ tự, lịch hẹn giải quyết hồ sơ qua địa chỉ thư điện tử hoặc qua tin nhắn điện thoại để làm thủ tục đăng ký xe tại cơ quan đăng ký xe Công an cấp xã. Trường hợp trực tiếp đến cơ quan đăng ký xe kê khai giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01).

Bước 2: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.

Nộp hồ sơ đề nghị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe.

Cán bộ tiếp nhận kiểm tra giấy tờ của chủ xe, giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe (nếu có).

Trường hợp chủ xe khai đăng ký xe trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Dữ liệu điện tử giấy khai đăng ký xe trực tuyến sẽ được Cổng Dịch vụ công quốc gia truyền về hệ thống đăng ký xe của Cục Cảnh sát giao thông, hệ thống tự động ra thông báo cho chủ xe. Chủ xe mang xe, hồ sơ xe đến cơ quan đăng ký xe để thực hiện đăng ký xe theo quy định. Các thông tin trong Giấy khai đăng ký xe trực tuyến do chủ xe kê khai, bao gồm dữ liệu điện tử về lệ phí trước bạ (nếu có), chứng từ chuyển quyền sở hữu (nếu có).

Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra giấy tờ của chủ xe, giấy khai đăng ký xe.

Trường hợp mất giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe: Lập 02 bản thông báo ghi rõ họ tên, địa chỉ chủ xe, biển số xe, số máy, số khung, nhãn hiệu, số loại, loại xe (01 bản niêm yết công khai tại trụ sở, 01 bản lưu trong hồ sơ xe).

Nếu hồ sơ đăng ký xe không đảm bảo thủ tục theo quy định thì hướng dẫn cụ thể, đầy đủ một lần cho chủ xe hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Bước 4: Tìm kiếm xe trên hệ thống đăng ký, quản lý, kiểm tra đối chiếu kê khai của chủ xe. Hồ sơ đăng ký xe đầy đủ theo quy định: Cấp giấy hẹn cho chủ xe theo quy định.

Bước 5: Thu lệ phí cấp đăng ký, biển số xe theo quy định.

Bước 6: Thu giấy hẹn, trả giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cho chủ xe.

# Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp tại trụ sở Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe. Thời gian: Từ thứ 2 đến thứ 7 (theo quy định của Thủ tướng Chính phủ).

+ Nộp Giấy khai đăng ký xe trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

# Thành phần, số lượng hồ sơ:

## + Thành phần hồ sơ:

1. Giấy khai đăng ký xe (theo mẫu).
2. Giấy tờ của chủ xe.
3. Giấy chứng nhận đăng ký xe (trừ trường hợp cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe bị mất).

*+ Số lượng hồ sơ:* 01 (một) bộ.

# Thời hạn giải quyết:

+ Cấp ngay biển số sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp phải chờ sản xuất biển số thì thời gian cấp, đổi lại không quá 7 ngày làm việc kể, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe bị mất thì niêm yết

công khai, thông báo việc mất giấy chứng nhận đăng ký xe, sau 30 ngày nếu không có khiếu nại, tố cáo thì giải quyết cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe và cấp lại biển số xe không quá 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn niêm yết.

* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Xe mô tô, xe gắn máy đã thực hiện đăng ký tại Công an cấp xã nơi được phân cấp thực hiện đăng ký xe mô tô, xe gắn máy.
* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Công an cấp xã nơi được phân cấp thực hiện đăng ký xe mô tô, xe gắn máy.
* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp biển số xe, giấy chứng nhận đăng ký xe.
* **Lệ phí:** Thu theo Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

# Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đối với chủ xe đến trực tiếp: Giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).

+ Đối với chủ xe khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an: Giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01A/58 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an).

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Thực hiện tại Công an cấp xã có số lượng trung bình 03 năm liền kề gần nhất, đã đăng ký mới từ 250 xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) trở lên trong 01 năm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi thường trú tại địa bàn cấp xã (trừ các quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; các thành phố thuộc tỉnh nơi Phòng Cảnh sát giao thông đặt trụ sở và cấp xã nơi Công an cấp huyện đặt trụ sở) và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực theo quy định.

# Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008);

+ Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an);*

+ Thông tư số 59/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 16/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an).*

+ Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.